

Số: 29 /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 5 năm 2012

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20/5/1998;

Căn cứ Nghị định số 149/2004/NĐ ngày 27/7/2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng Tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24/6/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 của Chính phủ việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng Tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT- BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Quyết định số 22/2006/QĐ-BTNMT ngày 18/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bắt buộc áp dụng Tiêu chuẩn Việt Nam; và Quyết định số 16/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2196/2005/QĐ-UB ngày 15/8/2005 của UBND tỉnh Thanh hoá về quy định quản lý, khai thác, sử dụng Tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Xét Đơn đề nghị xả nước thải vào nguồn nước ngày 18/4/2012 của Bệnh viện 71 Trung ương và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 175/TTr- STNMT ngày 24/4/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện 71 Trung ương được phép xả nước thải của Bệnh viện vào nguồn nước tại xã Quảng Tâm, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá, với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Mương tiêu xã Quảng Tâm, huyện Quảng Xương sau đó đổ ra sông Thống Nhất.

2. Vị trí công trình thu gom, xử lý nước thải: Đặt trên diện tích khu đất của Bệnh viện được UBND tỉnh cấp GCNQSD đất số AG 121720 ngày 25/01/2007 tại xã Quảng Tâm, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Vị trí nơi xả nước thải: Thôn Thanh Tâm, xã Quảng Tâm, huyện Quảng Xương. Toạ độ vị trí xả nước thải (hệ toạ độ VN 2000):

X: 0588075 (m); Y: 2185954 (m)

3. Phương thức và chế độ xả nước thải:

- Phương thức xả nước thải: Xả theo phương thức tự chảy.

- Chế độ xả nước thải:

+ Chu kỳ 1: Đối với mùa khô (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau) là 2 ngày/tháng (vào ngày 14 và ngày 28 hằng tháng).

+ Chu kỳ 2: Đối với mùa mưa (từ tháng 5 đến tháng 10 hằng năm) là 24 giờ/ngày đêm.

4. Lưu lượng xả nước thải:

- Lưu lượng xả trung bình: 320 m³/ngày đêm;

- Lưu lượng xả lớn nhất: 400 m³/ngày đêm.

5. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải:

Giá trị các thông số và nồng độ các chất ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị giới hạn cột B quy định của QCVN 28:: 2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế. Trong đó, thông số, nồng độ các chất ô nhiễm chính giới hạn ở Bảng sau:

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28: 2010/BTNMT (cột B)
1	pH	-	6,5 – 8,5
2	BOD ₅ (20°C)	mg/l	50
3	COD	mg/l	100
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4,0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	50
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	10
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	20
10	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1
11	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0
12	Tổng coliforms	MPN/ 100ml	5000

6. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện 71 Trung ương:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Bảo vệ nguồn nước tiếp nhận nước thải; vệ sinh khu vực thu gom, xử lý nước thải và khu vực xả thải; xả nước thải trong giới hạn lưu lượng và chất lượng nước thải cho phép.

3. Thực hiện việc xử lý nước thải theo đúng thiết kế xây dựng, đúng quy trình công nghệ của hệ thống xử lý nước thải như đã trình bày và cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.

4. Lắp đồng hồ đo lưu lượng nước thải tại vị trí cửa xả thải trước khi xả nước thải vào nguồn tiếp nhận nước thải là sông Thống Nhất đoạn chảy qua xã Quảng Tâm, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá và lập sổ theo dõi trong quá trình xả nước thải.

5. Nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo quy định.

6. Thực hiện quan trắc nước thải 2 lần/năm và báo cáo kết quả thử nghiệm về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá. Định kỳ 6 tháng báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá kết quả việc thực hiện giấy phép, thời điểm nộp báo cáo trước ngày 30 tháng 6 và ngày 30 tháng 12 hằng năm.

7. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay xả thải, báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương để được hỗ trợ về chuyên môn và có biện pháp xử lý.

Điều 3. Bệnh viện 71 Trung ương được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 17 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 của Chính phủ.

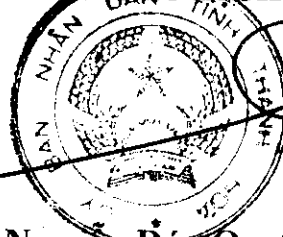
Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Quảng Xương và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của Bệnh viện 71 Trung ương; xử lý nghiêm theo qui định của pháp luật, nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Bệnh viện 71 Trung ương ra môi trường.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký; ba tháng trước khi giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện 71 Trung ương còn tiếp tục xả nước thải thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện 71 Trung ương;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Quảng Xương;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền